

PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ PHƯƠNG ĐÔNG TRONG XÂY DỰNG MÔ HÌNH CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VIỆT NAM THẾ KỶ XXI

ĐỖ THỊ THẠCH^(*)

Ngày nhận bài: 19/8/2025 Ngày thẩm định: 24/8/2025 Ngày duyệt đăng: 15/9/2025

Tóm tắt: Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cạnh tranh mô hình phát triển trên thế giới hiện nay, việc xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội vừa mang tính phổ biến, vừa mang tính đặc thù Việt Nam đặt ra nhiều yêu cầu cấp thiết về kinh tế, chính trị, văn hóa, tư tưởng,... Giá trị truyền thống của phương Đông, như tinh thần cộng đồng, đạo lý, sự hài hòa, lễ nghĩa, trọng tri thức,... là nguồn lực mềm đóng vai trò quan trọng không chỉ góp phần phát huy giá trị truyền thống, mà còn tạo nền tảng tư tưởng - văn hóa cho việc phát triển mô hình chủ nghĩa xã hội đặc thù Việt Nam hiện nay. Bài viết làm rõ một số giá trị truyền thống phương Đông, những yêu cầu đặt ra trong việc kế thừa và phát huy giá trị phương Đông trên các phương diện lý luận, thể chế và thực tiễn, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam thế kỷ XXI.

Từ khóa: chủ nghĩa xã hội; giá trị phương Đông; Việt Nam

1. Đặt vấn đề
Giá trị phương Đông là hệ thống giá trị được hình thành và bồi đắp qua hàng nghìn năm lịch sử của nền văn minh Á Đông, được thẩm thấu, trở thành một phần cấu thành trong bản sắc văn hóa dân tộc. Đối với Việt Nam, giá trị phương Đông với biểu hiện truyền thống yêu nước, tinh thần hiếu học, lòng nhân ái, trọng nghĩa tình, đề cao vai trò của gia đình và cộng đồng làng, xã,... là nền tảng văn hóa, đồng thời, góp phần bổ sung lý luận và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới với nhiều cơ hội và thách thức đan xen, yêu cầu xây dựng và hoàn thiện mô

hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam (đậm bản sắc dân tộc) không chỉ là định hướng chiến lược lâu dài, mà còn là yêu cầu thực tiễn. Do đó, phát huy những giá trị truyền thống của phương Đông tạo nền tảng tinh thần và sức mạnh mềm cho quá trình xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam thế kỷ XXI là yêu cầu thiết thực, cần được đặt trong bối cảnh chính trị - xã hội trong nước và quốc tế, cũng như yêu cầu đổi mới mô hình phát triển theo hướng bền vững, nhân văn và hiện đại.

2. Những nội dung cốt lõi của giá trị phương Đông có thể phát huy trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Những nội dung cốt lõi của giá trị phương Đông cần được nghiên cứu, phát huy trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam bao gồm:

^(*) PGS, TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Một là, tinh thần trọng đạo lý, đề cao lễ nghĩa và tình cảm đạo đức là đặc trưng nổi bật trong văn hóa phương Đông, trong đó, Nho giáo, Phật giáo và Lão giáo đóng vai trò quan trọng trong việc định hình các chuẩn mực ứng xử và giá trị xã hội. Những yếu tố này không chỉ góp phần tạo dựng nền tảng đạo đức cho các quốc gia phương Đông, mà còn định hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam hiện nay.

Trọng đạo lý thể hiện ở việc lấy đạo làm gốc, đề cao nhân nghĩa, trung hiếu, thủy chung,... là nền tảng hình thành niềm tin xã hội và gắn kết giữa con người với nhau, giữa cá nhân với cộng đồng, giữa người dân với nhà nước. Lễ nghĩa biểu hiện ở sự kính trên nhường dưới, tôn trọng thứ bậc, giữ gìn phép nước, có ý nghĩa đặc biệt trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nơi kỷ cương được bảo đảm trên cơ sở pháp luật, nhưng vẫn thấm đượm nhân văn. Lòng nhân ái, vị tha, ý thức cộng đồng là động lực thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, bảo vệ môi trường, giúp đỡ người nghèo - những hành động cụ thể trong thực hiện mục tiêu công bằng, tiến bộ xã hội. Những giá trị này có nhiều điểm tương đồng với bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, làm cho tư tưởng về chủ nghĩa xã hội dễ dàng được thừa nhận và tiếp thu ở các dân tộc phương Đông. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã khẳng định chủ nghĩa cộng sản thích ứng dễ dàng hơn ở các quốc gia châu Á. Người viết: “Bây giờ hãy xét những lý do lịch sử cho phép chủ nghĩa cộng sản thâm nhập vào châu Á dễ dàng hơn là ở châu Âu”⁽¹⁾.

Tư tưởng “nhân nghĩa” và “trung dung” trong Nho giáo, hay tinh thần “từ bi” trong Phật giáo phương Đông, đóng vai trò quan trọng trong việc định hình xã hội công bằng, bác ái, hòa bình. Đây cũng là giá trị nền tảng để xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam lấy con người làm trung tâm. Trong quá trình xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, phát huy tinh thần “lễ nghĩa” để gìn giữ truyền

thống, xây dựng đạo đức công dân, văn hóa ứng xử, tinh thần trách nhiệm và lối sống nhân văn. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số hiện nay, những giá trị phương Đông vừa là “bộ lọc” trước sự xâm nhập văn hóa ngoại lai, vừa góp phần định hình bản sắc của mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam - nhân văn, cộng đồng và phát triển bền vững.

Hai là, tinh thần coi trọng gia đình, làng, xã và cộng đồng là nét văn hóa phương Đông ăn sâu trong nếp nghĩ, lối sống người Việt, góp phần tạo nên sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc. Gia đình và làng, xã trong văn hóa phương Đông là đơn vị xã hội, là không gian nuôi dưỡng và truyền thụ các giá trị truyền thống. Ở Việt Nam, kính trên nhường dưới, bán anh em xa, mua láng giềng gần,... đã trở thành chuẩn mực trong ứng xử gia đình và cộng đồng. Các giá trị về gia đình, làng xã và cộng đồng thể hiện tính gắn bó, trách nhiệm, liên đới giữa các cá nhân trong xã hội. Mô hình quản trị xã hội ở cơ sở cần được thiết kế dựa trên nền tảng “người dân là chủ thể” và được hỗ trợ bởi các thiết chế văn hóa - xã hội cộng đồng mang đậm tính phương Đông.

Làng Việt là đơn vị tổ chức hậu phương cơ bản; đơn vị bảo tồn, phát triển các bản sắc văn hóa dân tộc, chống lại sự đồng hóa; môi trường xã hội đào luyện những con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có tinh thần kiên cường, bất khuất. Làng Việt đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ chủ quyền của quốc gia - dân tộc. Thực tế lịch sử hơn mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam đã xác nhận sự gắn bó giữa làng với nước. Không có làng Việt thì không có quốc gia Việt Nam. Có làng mới có nước, mất làng sẽ mất nước, còn nước thì còn làng; làng, xã là một thành tố, một đỉnh của tam giác văn hóa giữ nước: nhà - làng - nước⁽²⁾.

Người Việt không tách cá nhân ra khỏi cộng đồng, mà luôn xem cá nhân là một phần của gia đình, làng xóm, quốc gia⁽³⁾.

Đây chính là nền tảng cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hơn nữa: “vai trò của gia đình và dòng họ với những giá trị tốt đẹp và đặc trưng trong nếp sống không những không bị mai một, mà còn thích ứng, biến đổi, tạo ra các giá trị mới và có khả năng trường tồn cùng với đời sống làng, xã Việt Nam”⁽⁴⁾. Mô hình quản trị xã hội ở cơ sở cần được thiết kế dựa trên nền tảng “người dân là chủ thể” và được hỗ trợ bởi các thiết chế văn hóa - xã hội cộng đồng mang đậm tính phương Đông. Điều này không chỉ giúp duy trì sự ổn định xã hội, mà còn thúc đẩy sự phát triển bền vững và hài hòa trong quá trình hiện đại hóa đất nước.

Trong kỷ nguyên phát triển mới, mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam cần được đặt trên cơ sở gắn bó cộng đồng, khơi dậy và phát huy tinh thần “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, đồng thời tăng cường gắn kết xã hội trong điều kiện đô thị hóa, di cư và phân hóa giàu nghèo. Việc kế thừa và phát triển tinh thần cộng đồng là định hướng quan trọng để tạo nên một xã hội hài hòa, nhân văn của mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam thế kỷ XXI.

Ba là, đề cao sự hòa hợp giữa con người với tự nhiên, giữa con người với cộng đồng, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững. Giá trị phương Đông, đặc biệt là trong văn hóa Việt Nam, đây là nguyên lý nền tảng chi phối nhiều khía cạnh đời sống, từ sinh hoạt văn hóa đến tổ chức xã hội; là biểu hiện của mô hình “tư duy tổng hợp”, nơi con người không đối lập với tự nhiên mà sống thuận theo quy luật tự nhiên, tìm sự cân bằng trong mọi hoạt động⁽⁵⁾. Tư tưởng này hiện diện rõ trong phong tục tập quán và cả trong định hướng phát triển của đất nước. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” thể hiện rất rõ khi luận giải mối quan hệ giữa đất - nước - con người. Đối với Người, non sông đất nước luôn được đặt lên trên hết, đó là Tổ quốc, đó là thiên nhiên rất gần gũi với mỗi con người: “... Việt Nam ta có hai tiếng “Tổ quốc”, ta cũng gọi Tổ quốc là đất nước; có đất và có nước,

thì mới thành Tổ quốc, có đất lại có nước thì dân giàu, nước mạnh... Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho đất với nước điều hòa với nhau để nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội”⁽⁶⁾.

Hiện nay, phát triển bền vững trở thành mục tiêu toàn cầu, việc khơi dậy và phát huy giá trị truyền thống góp phần quan trọng vào việc giải quyết mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường, giữa quyền lợi cá nhân và lợi ích tập thể. Vì vậy, trong mô hình chủ nghĩa xã hội mà nhân dân Việt Nam đang xây dựng, yếu tố cộng đồng, môi sinh và tính nhân văn được đặt lên hàng đầu. Đảng khẳng định: “Phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường”⁽⁷⁾ là một trong bốn nhiệm vụ chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Bốn là, truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo và tôn vinh tri thức là những giá trị văn hóa đặc trưng của phương Đông. Nho giáo, với tư tưởng đề cao giáo dục và đạo đức, đã ảnh hưởng sâu sắc đến nền giáo dục Việt Nam. Nho giáo nhấn mạnh vai trò của giáo dục trong việc hình thành nhân cách và đạo đức con người⁽⁸⁾. Truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, tôn vinh tri thức và nhân tài là nguồn lực then chốt để Việt Nam hướng đến phát triển bền vững, xây dựng nền kinh tế tri thức và xã hội học tập. Trong bối cảnh chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cần tiếp tục khẳng định vai trò của tri thức và đạo đức trong chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Điều này không chỉ giúp Việt Nam phát triển bền vững, mà còn giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống trong thời đại mới.

Năm là, tư duy biện chứng, linh hoạt, tổng hòa của văn hóa phương Đông góp phần tạo nên khả năng thích ứng và sáng tạo trong quá trình phát triển xã hội hiện đại. Văn hóa phương Đông với đặc trưng là tư duy tổng hợp, biện chứng, linh hoạt, không cứng nhắc, không tuyệt đối hóa, đã hình thành nên khả

năng thích ứng cao của con người trước những biến động lịch sử - xã hội. Người Việt Nam tiếp thu có chọn lọc và biến đổi các yếu tố văn hóa ngoại lai để làm phong phú thêm văn hóa dân tộc, thay vì bị đồng hóa hoàn toàn. Tư duy này giúp Việt Nam giữ được bản sắc trong quá trình hội nhập, đồng thời chủ động sáng tạo ra những con đường phát triển riêng phù hợp với điều kiện đất nước và bối cảnh thế giới. Trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội hiện nay, đây chính là cơ sở lý luận - thực tiễn để Đảng đề ra những chính sách “phát triển có chọn lọc”, đổi mới “không giáo điều”, bảo đảm sự kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, giữa truyền thống và hiện đại. Tư duy linh hoạt, thích ứng với hoàn cảnh còn là nền tảng cho tinh thần đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyên đổi số, kinh tế tri thức và quản trị quốc gia trong giai đoạn phát triển hiện nay.

Sáu là, coi trọng đạo đức trong chính trị, lấy tâm - đức làm gốc trong quản trị quốc gia. Trong văn hóa phương Đông, đặc biệt là tư tưởng Nho giáo, đạo đức được coi là nền tảng trong quản trị quốc gia. Nho giáo không chỉ là một hệ tư tưởng chính trị, mà còn là một hệ thống tri thức có ảnh hưởng sâu rộng đến xã hội Việt Nam⁽⁹⁾. Tư tưởng “tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ” nhấn mạnh việc quản lý đất nước phải bắt đầu từ việc rèn luyện đạo đức cá nhân (tu thân). Đây là tinh thần cần được kế thừa trong việc xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết. Điều này sẽ góp phần tạo nên một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh, phù hợp với định hướng phát triển của chủ nghĩa xã hội Việt Nam trong thế kỷ XXI.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, các giá trị này đang chịu nhiều thách thức từ toàn cầu hóa, sự xâm nhập của văn hóa ngoại lai và quá trình đô thị hóa, hiện đại hóa nhanh chóng. Điều này đặt ra yêu cầu phải quán triệt khi phát huy các giá trị phương Đông vào xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

3. Một số yêu cầu cơ bản phát huy giá trị phương Đông trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam thế kỷ mới

Một là, làm rõ cơ sở lý luận của việc kế thừa, phát huy giá trị phương Đông trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Trong tiến trình xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam thế kỷ mới, việc phát huy các giá trị phương Đông không chỉ là yêu cầu mang tính văn hóa - xã hội, mà còn là vấn đề chiến lược về mặt tư tưởng, lý luận. Vì vậy, cần làm rõ cơ sở lý luận của việc kế thừa và phát huy giá trị phương Đông trong điều kiện mới, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ với nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa phương Đông với truyền thống yêu nước, nhân ái, cần cù, trọng nghĩa, trọng lễ,... là những di sản quý báu cần được gìn giữ và vận dụng sáng tạo trong công cuộc cách mạng. Người nhấn mạnh: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản”⁽¹⁰⁾; “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu...”⁽¹¹⁾. Đây chính là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với truyền thống phương Đông. Do đó, yêu cầu đặt ra là cần nghiên cứu sâu sắc, toàn diện về mối quan hệ biện chứng giữa hệ giá trị phương Đông và lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học, từ đó xây dựng hệ thống lý luận mang bản sắc Việt Nam trong điều kiện hiện đại. Đồng thời, phát huy giá trị phương Đông trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam cần vượt qua hai thái cực lệch lạc: (1) thái độ bài bác, phủ nhận vai trò của văn hóa phương Đông như một “tàn tích phong kiến” (2) sự sùng bái phi lịch sử, thần thánh hóa các giá trị truyền thống mà không nhìn nhận chúng trong bối cảnh phát triển mới. Tiếp cận một cách khoa học, khách quan và biện chứng, việc phát huy giá trị phương Đông để trở thành nguồn lực tư tưởng, lý luận bền vững, phục vụ công cuộc đổi mới toàn diện đất nước nói riêng, hoàn thiện mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam nói chung.

Hai là, vận dụng và phát triển sáng tạo các giá trị phương Đông phù hợp với quan điểm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Cần vận dụng và phát triển sáng tạo các giá trị phương Đông phù hợp với chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đưa các giá trị này trở thành một phần trong chiến lược và chính sách phát triển quốc gia. Các giá trị như lấy dân làm gốc, trọng tình nghĩa, hiếu học, cần được thể hiện rõ, cụ thể hơn trong các văn kiện của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt trong các chính sách về phát triển văn hóa, giáo dục, đạo đức công vụ và quản trị quốc gia. Bên cạnh đó, cần lồng ghép các giá trị này vào chương trình phát triển văn hóa, giáo dục đạo đức học sinh, sinh viên, xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng nhân văn, hệ thống chính trị gần dân, vì dân,... để góp phần tạo nên môi trường xã hội gắn kết, nhân ái, đề cao trách nhiệm cá nhân và cộng đồng - điều rất cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Những giá trị, như “tứ đức”, “hiếu - nghĩa - trung - tín” không nên nhìn nhận một cách bảo thủ, mà cần được tiếp cận dưới góc nhìn hiện đại để nuôi dưỡng nhân cách, tinh thần công dân và đạo đức xã hội. Việc ban hành các chương trình giáo dục công dân, giáo dục đạo đức trong nhà trường; xây dựng công sở văn hóa, chính quyền thân thiện; khuyến khích lối sống văn minh, tiết kiệm, trọng tình nghĩa,... đều là những biểu hiện cụ thể của việc vận dụng và phát triển sáng tạo giá trị phương Đông trong mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Ba là, thu hút sự tham gia, phối hợp của nhiều chủ thể khi phát huy các giá trị phương Đông trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Việc triển khai phát huy các giá trị phương Đông đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ giữa nhiều chủ thể, đặc biệt là vai trò của gia đình, nhà trường. Gia đình vẫn là nơi khởi đầu và bồi dưỡng những giá trị truyền thống: lòng hiếu

thảo, tinh thần trách nhiệm, tinh cộng đồng. Nhà trường cần tích cực giáo dục giá trị văn hóa truyền thống phù hợp với tâm lý thế hệ trẻ, không giáo điều mà sinh động, gắn với thực tiễn cuộc sống. Một thách thức lớn hiện nay là sự lan tràn của lối sống thực dụng, cá nhân chủ nghĩa, ảnh hưởng từ một số yếu tố văn hóa nước ngoài không phù hợp, cần có sự phản biện xã hội mạnh mẽ và tái khẳng định các giá trị đạo lý truyền thống, như lòng nhân ái, nghĩa tình, tinh thần cộng đồng. Ngoài ra, cần phát triển các mô hình kinh tế - xã hội vừa bảo đảm mục tiêu hiện đại hóa, vừa bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc. Ví dụ, mô hình “làng văn hóa du lịch cộng đồng” ở Sa Pa, Hà Giang, Thái Nguyên hay khu bảo tồn làng nghề truyền thống ở Hội An, Bắc Ninh,... là những mô hình kết hợp hiệu quả giữa phát triển kinh tế và bảo tồn giá trị truyền thống. Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng nhân văn - sinh thái, gắn với triết lý phương Đông hài hòa với tự nhiên, là hướng đi cần phát huy trong bối cảnh biến đổi khí hậu và đô thị hóa nhanh chóng. Như vậy, việc phát huy giá trị phương Đông cần đặt trong chiến lược tổng thể về phát triển con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa: toàn diện, hài hòa, có “căn cước” văn hóa rõ rệt và năng lực hội nhập toàn cầu.

Bốn là, xây dựng chiến lược truyền thông cơ bản, lâu dài khi phát huy giá trị phương Đông trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Phát huy các giá trị phương Đông trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam thế kỷ XXI đòi hỏi phải có chiến lược bài bản, dài hạn và đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương pháp cũng như công cụ truyền tải. Trước hết, trong lĩnh vực đào tạo, cần tích hợp có hệ thống những giá trị cốt lõi của văn hóa phương Đông vào các chương trình giáo dục chính trị, đạo đức, công dân ở tất cả cấp học. Những nội dung này không chỉ dừng lại ở giáo khoa, mà cần được cụ thể hóa trong các hoạt động ngoại khóa, mô hình trường học văn hóa, giáo dục kỹ năng sống.

Đồng thời, ở bậc đại học, đặc biệt trong các ngành khoa học xã hội và nhân văn, quản lý nhà nước, giáo dục, cần có những học phần chuyên biệt về văn hóa truyền thống và giá trị phương Đông trong phát triển xã hội hiện đại, góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ vừa có năng lực chuyên môn, vừa có chiều sâu văn hóa, có bản lĩnh tư tưởng và khả năng hành động theo tinh thần dân tộc và thời đại.

Bên cạnh đó, cần xây dựng những chiến dịch truyền thông quốc gia nhằm tôn vinh văn hóa truyền thống, biểu dương các chuẩn mực đạo đức tốt đẹp trong gia đình, cộng đồng và xã hội. Các sản phẩm truyền thông, như phim ảnh, chương trình truyền hình, bản tin, nền tảng mạng xã hội,... phải trở thành kênh giáo dục văn hóa hiệu quả, dễ tiếp cận, hấp dẫn đối với thế hệ trẻ. Thực tế cho thấy, nhiều chương trình như “Việt Nam - Hành trình di sản” hay các bộ phim chính luận về lịch sử, văn hóa, như “Lửa thiêng”, “Mưa đỏ”,... đã phần nào khơi dậy niềm tự hào dân tộc và kết nối người dân với truyền thống phương Đông. Tuy nhiên, cần kiên quyết đấu tranh với các xu hướng lệch chuẩn, lai căng, cổ súy lối sống thực dụng, làm méo mó bản sắc dân tộc. Việc kết hợp hiệu quả giữa đào tạo chính quy và truyền thông đại chúng sẽ tạo ra “song trụ” vững chắc để các giá trị phương Đông lan tỏa bền vững trong đời sống xã hội, góp phần định hình mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam hiện đại giàu bản sắc, nhân văn và có chiều sâu văn hóa dân tộc.

Việc tích hợp các giá trị phương Đông vào hệ tư tưởng cần có sự giải thích lý luận rõ ràng, trên cơ sở kế thừa sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, phải chỉ rõ mối quan hệ giữa giá trị phương Đông với các thành tố, như dân chủ xã hội chủ nghĩa, đạo đức cách mạng và quản trị hiện đại. Yêu cầu này đòi hỏi phải tiếp tục hoàn thiện lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc thù dân tộc, trong đó lý luận về văn hóa và con người giữ vị trí trung tâm.

4. Kết luận

Việc phát huy những giá trị phương Đông trong xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam thế kỷ XXI là cần thiết tạo nên những giá trị văn hóa phương Đông, không chỉ là cội nguồn sức mạnh mềm của dân tộc, mà còn góp phần định hình một mô hình chủ nghĩa xã hội giàu tính nhân văn, công bằng và bền vững. Tuy nhiên, việc phát huy các giá trị này đòi hỏi cách tiếp cận biện chứng, không rập khuôn, cần kế thừa có chọn lọc, phát triển sáng tạo trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phù hợp với bối cảnh quốc tế và hiện đại hóa đất nước, góp phần làm phong phú thêm lý luận và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam □

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.1, tr.47

(2) Tham khảo: Mai Văn Hai, *Gia đình, dòng họ và thôn làng với tư cách là các giá trị văn hóa cơ bản của văn hóa làng Việt*, Tạp chí Xã hội học, Số 01/2009

(3) Tham khảo: GS, TS. Phan Đại Doãn, *Làng Việt Nam - Cộng đồng đa chức năng liên kết chặt chẽ*, <https://his.ussh.vnu.edu.vn>, ngày 05/8/2023

(4) Mai Văn Hai, *Gia đình, dòng họ - những vấn đề cơ bản của văn hóa Việt Nam*, <https://trinhtoc.com>, ngày 02/4/2015

(5) Tham khảo: GS, TS. Trần Ngọc Thêm, *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1997

(6), (10) và (11) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.283

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng* (Tài liệu sử dụng tại Đại hội Đảng bộ cấp xã, cấp tỉnh và tương đương), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2025, tr.20

(8) Xem: Nguyễn Minh Suong, *Ảnh hưởng tư tưởng nho giáo về giáo dục ở Việt Nam hiện nay*, <https://lyluanchinhhtri.vn>, ngày 29/4/2025

(9) Nguyễn Thụy Đan, *Nho giáo tại Việt Nam: Khuyñh hướng, khủng hoảng và triển vọng*, <https://tapchinhgiencuuphathoc.vn>, ngày 20/02/2025